

**DANH SÁCH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP
NGÀNH QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN THÁNG 12.2025**

Sinh viên đủ điều kiện dự thi tốt nghiệp tham dự sinh hoạt nội quy vào ngày 12/12/2025 từ lúc 08h00 theo hình thức trực tuyến qua ứng dụng Zoom

STT	Mã số SV	Họ	Tên	Lớp	Ghi chú
1	CĐKS27N2304	Nguyễn Thanh	Duy	CĐKS27N23	
2	CĐKS27N2313	Nguyễn Thị Hoài	Thu	CĐKS27N23	
3	CĐKS27N3610	Lê Tâm	Như	CĐKS27N36	
4	CĐKS28N0702	Nguyễn Quốc Lê	Duy	CĐKS28N07	
5	CĐKS28N0707	Trương Thị Ngọc	Hương	CĐKS28N07	
6	CĐKS28N0713	Nguyễn Minh	Nhật	CĐKS28N07	
7	CĐKS28N0721	Lê Thị Anh	Thư	CĐKS28N07	
8	CĐKS28N0813	Bùi Ngọc	Sang	CĐKS28N08	
9	CĐHD17N0716	Đoàn Minh	Thư	CĐKS28N09	
10	CĐKS28N0913	Lê Hoàng Thứ	Uyên	CĐKS28N09	
11	CĐKS28N1102	Nguyễn Ngọc Diễm	Châu	CĐKS28N11	
12	CĐKS28N1114	Tạ Thị Bảo	Ngọc	CĐKS28N11	
13	CDKS2900009	Nguyễn Ngọc Như	Quỳnh	CĐKS29N01	
14	CDKS2900562	Đoàn Ngọc Phương	Anh	CĐKS29N02	
15	CDKS2900381	Phạm Thế	Anh	CĐKS29N02	
16	CDKS2900533	Nguyễn Chí	Linh	CĐKS29N02	
17	CDKS2900613	Lê Thị Kiều	My	CĐKS29N03	
18	CDKS2900364	Nguyễn Trung	Trúc	CĐKS29N03	
19	CDKS2900666	Mai Tuấn	Đạt	CĐKS29N04	
20	CDKS2900147	Nguyễn Võ Tuấn	Kiệt	CĐKS29N05	
21	CDKS2900615	Tô Thị Phương	Lan	CĐKS29N05	
22	CDKS2900519	Trần Huỳnh Thảo	Nhi	CĐKS29N05	

STT	Mã số SV	Họ	Tên	Lớp	Ghi chú
23	CDLH1800124	Nguyễn Thị Huỳnh	Anh	CĐKS29N06	
24	CDKS2900310	Lý Phạm Hương	Giang	CĐKS29N06	
25	CDKS2900511	Huỳnh Thị Tuyết	Nhi	CĐKS29N06	
26	CDKS2900153	Nguyễn Bình Yên	Nhi	CĐKS29N06	
27	CDKS2900312	Lê Huỳnh	Như	CĐKS29N06	
28	CDKS2900258	Nguyễn Hữu	Phát	CĐKS29N06	
29	CDKS2900599	Hà Thị Thanh	Thảo	CĐKS29N07	
30	CDKS2900429	Lê Quốc	Hùng	CĐKS29N08	
31	CDKS2900478	Lê Anh	Thư	CĐKS29N08	
32	CDKS2900403	Phan Thanh	Bình	CĐKS29N09	
33	CDKS2900461	Nguyễn Trịnh Thảo	Nguyên	CĐKS29N10	
34	CDKS2900233	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	CĐKS29N10	
35	CDKS2900853	Nguyễn Ngô Nhựt	Linh	CĐKS29N11	
36	CDKS2900732	Hoàng Lăng Thu	Thảo	CĐKS29N11	
37	CDKS2900411	Nguyễn Thị Phương	Mai	CĐKS29N12	
38	CDKS2900841	Phan Thị	Mùi	CĐKS29N13	
39	CDKS2900857	Lê Nguyễn Thanh	Lam	CĐKS29N14	
40	CDKS2900909	Trương Nguyễn Diệu	Linh	CĐKS29N15	
41	CDKS2900880	Nguyễn Trung	Tiến	CĐKS29N15	
42	CDKS2900904	Trần Hữu	Trung	CĐKS29N15	
43	CDKS3000006	Phạm Lê Thùy	Linh	CĐKS30N01	
44	CDKS2900667	Nguyễn Hoàng Tâm	Nguyên	CĐKS30N01	
45	CDKS3000607	Vũ Nguyễn Nhật	Tân	CĐKS30N01	
46	CDKS3000045	Trương Quang	Thành	CĐKS30N01	
47	CDKS3000667	Nguyễn Mạnh	Trí	CĐKS30N01	
48	CĐKS26N3105	Nguyễn Tùng	Bách	CĐKS27N17	Thi lại TH(F&B)
49	CĐKS27N2217	Phan Huỳnh	Tâm	CĐKS27N22	Thi lại LT

STT	Mã số SV	Họ	Tên	Lớp	Ghi chú
50	CĐKS28N0715	Phạm Thành	Phát	CĐKS28N07	Thi lại TH(F&B)
51	CĐKS28N1117	Phan Phước	Thịnh	CĐKS28N11	Thi lại LT
52	CDKS2900189	Trần Bảo	Quốc	CĐKS29N03	Thi lại LT
53	CDKS2900311	Ngô Nguyễn Hạnh	Vi	CĐKS29N06	Thi lại TH(FO)
54	CDKS2900473	Nguyễn Minh	Huy	CĐKS29N09	Thi lại TH(F&B)
55	CDKS2900067	Võ Thị Hằng	Ni	CĐKS29N09	Thi lại LT
56	CDKS2900720	Nguyễn Trung	Kiên	CĐKS29N10	Thi lại TH(FO)
57	CDKS2900789	Huỳnh Xuân	Hiệp	CĐKS29N11	Thi lại LT
58	CDKS2900681	Lê Thị Kim	Thanh	CĐKS29N11	Thi lại LT
59	CDKS2900689	Nguyễn Hiếu	Nhi	CĐKS29N12	Thi lại LT, TH
60	CDKS2900823	Trần Nguyễn Bảo	Nhi	CĐKS29N14	Thi lại TH(FO)

Tổng số sinh viên đủ điều kiện dự thi: 60